TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N,** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2022/QĐST-DS	*N, ngày 23 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13/5/2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 236/2021/TLST-DS ngày 09/6/2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-*Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP B**. Trụ sở: Trụ sở: Tòa nhà HM Town 412, phường 5, quận 3, TP. H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Nguyễn Hồng T. Địa chỉ: 135H-135Y, phường A, quận N, TP. C.

-*Bị đơn*: Bà **Võ Thị D,** sinh năm 1974. Địa chỉ: phường A, quận N, TP. C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị D có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP B-Chi nhánh C theo Hợp đồng tín dụng số 0061900120000 tổng số tiền gốc và lãi tính chung tính đến ngày 20/4/2022 còn lại nợ gốc 90.362.029đồng + lãi trong hạn và quá hạn là 34.125.420đồng = Tổng tiền gốc và lãi tính chung cho đến ngày 20/4/2022 là 117.462.043đồng *(một trăm mười bảy triệu, bốn trăm sáu mươi hai ngàn, lẽ bốn mươi ba đồng)*.

Bà D có trách nhiệm thanh toán tiếp số tiền lãi chậm thanh toán trên số tiền vay chậm trả kể từ sau ngày 20/4/2022 theo Hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết cho đến khi tất nợ.

Phương thức thực hiện thanh toán nợ do các bên thỏa thuận, nếu không thống nhất sẽ yêu cầu Cơ quan thi hành án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị D phải chịu 5.873.000đồng *(Năm triệu tám trăm bảy mươi ba ngàn đồng)* án phí. Ngân hàng TMCP B được nhận lại tiền đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 003903 ngày 16/04/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Tp.C;
- VKSND Q.N;
- Chi cục THADS Q.N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)